TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/DS-ST
Ngày 04/5/2021
V/v: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương;

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Lù Văn Quý; ông Quàng Văn Pậu;

- Th- ký phiên toà: Bà Hà Mai Chi, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

- Đại diện VKSND thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2020, V/v *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXX-ST ngày 23 tháng 4 năm 2021 *(lần 2)* giữa các bên đ- ơng sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* – Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch hội đồng quản trị VP Bank. Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đăng Thành, có mặt;

- Bị đơn: Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L – Địa chỉ: Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La *(vắng mặt không có lý do)*.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2020 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(viết tắt là Ngân hàng VP Bank)* trình bày:

Ngày 01/8/2018, Ngân hàng VP Bank có cho vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L vay tiền mặt, theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: LN1807160802593 ngày 01/08/2018. Số tiền vay: 265.000.000 (*hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng).*Thời hạn vay: 72 tháng *(bảy mươi hai tháng),* tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên ngày 01/08/2018, mỗi tháng trả gốc và lãi là 3.680.000,đ *(ba triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng)* vào ngày mùng 10 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 10/9/2018.

Mục đích sử dụng vốn vay: Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING Si AT, mới 100%, dùng trong sinh hoạt gia đình.

Lãi suất trong hạn: 7,6 %/năm; Lãi xuất quá hạn: bằng 150% mức lãi suất trong hạn, kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

- Tài sản bảo đảm cho khoản tiền vay nêu trên gồm: 01 xe ô tô con, nhãn hiệu KIA MORN1NG mua mới 100%; số khung 51A4JC121418; số máy G4LAHP086946; Biển kiểm soát: 26A - 072.49; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014973 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 18/07/2018 mang tên bà Nguyễn Thị L. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1807160802593 ngày 01/08/2018 giữa Ngân hàng VPBank với ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L cùng các đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L mới thanh toán đến tháng 11/2019 thì dừng không thanh toán nữa. Đã nhiều lần nguyên đơn có văn bản đôn đốc trả nợ đúng hạn, nhưng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L không trả, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank kể từ ngày 10/12/2019 đến nay. Ngân hàng VP Bank yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và chịu lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tổng dư nợ tính đến ngày 04/5/2021 là: 264.342.187,đ *(hai trăm sáu mươi tư triệu ba trăm bốn mươi hai ngàn một trăm tám mươi bảy đồng)*, trong đó nợ gốc là 209.573.232 *(hai trăm linh chín triệu, năm trăm bảy mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi hai đồng);* Tiền lãi trong hạn : 46.721.981,đ *(bốn mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi mốt ngàn, chín trăm tám mươi mốt đồng);* và tiền phạt chậm trả: 5.396.974 đồng *(năm triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn, chín trăm bảy mươi tư đồng).*

Bị đơn là vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L đều xác nhận tại bản tự khai: Việc vợ chồng ông bà có được vay tiền của Ngân hàng VP Bank theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: LN1807160802593 ngày 01/08/2018 là hoàn toàn đúng sự thật. Số tiền vay ban đầu là: 265.000.000 (*hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng).*Thời hạn vay: 72 tháng *(bảy mươi hai tháng),* tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên ngày 01/8/2018. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô nhãn hiệu KIA MORNING Si AT, mới 100% để sử dụng gia đình. Lãi suất trong hạn: 7,6 %/năm. Do khó khăn về kinh tế gia đình mới trả đến tháng 11/2019, nay chưa thu xếp trả nợ được, ông H bà L nhất trí trả nợ Ngân hàng VP Bank theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Mặc dù Tòa án thông báo, giao nhận hợp lệ các văn bản tố tụng để ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, giao Giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhiều lần, nhưng ông H và bà L vẫn cố tình không đến Tòa án để làm việc và nay vắng mặt tại phiên tòa *(lần thứ 2)* không có lý do.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La phát biểu ý kiến và đề nghị:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tuân thủ, chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, ông Hữu và bà Liên nhiều lần ký nhận Biên bản giao Giấy triệu tập, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu phản tố trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX: Áp dụng các điều 275, 280, 292, 317, 318, 319, 322, 463, 466, 467, 468 của Bộ luật dân sự 2015 và Điều 35 điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị HĐXX: Chấp nhận đơn khởi kiện *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* của Ngân hàng VP Bank đối với vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L. Buộc ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng VP Bank số tiền gốc và lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 256.295.213 đồng *(hai trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm chín mươi năm ngàn, hai trăm mười ba đồng),* trong đó: Tiền nợ gốc: 209.573.232 *(hai trăm linh chín triệu, năm trăm bảy mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi hai đồng);* Tiền lãi trong hạn : 46.721.981,đ *(bốn mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi mốt ngàn, chín trăm tám mươi mốt đồng)* và chấp nhận phía nguyên đơn đề nghị miễn lãi phạt quá hạn cho ông H và bà L: 5.396.974 đồng *(năm triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn, chín trăm bảy mươi tư đồng).* Trường hợp ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Bản án thì Ngân hàng VP Bank có quyền yêu cầu Thi hành án thực hiện việc phát mãi tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu KIA MORN1NG; số khung 51A4JC121418; số máy G4LAHP086946; Biển kiểm soát: 26A - 072.49; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014973 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 18/07/2018 mang tên bà Nguyễn Thị L, theo các hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng VP Bank.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đề nghị hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn trong vụ án là vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L đều đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ, giao nhận hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại phiên họp, phiên tòa không có lý do. Bị đơn đều không có yêu cầu phản tố trước yêu

cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Về hiệu lực của hợp đồng: Vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L vay vốn của Ngân hàng VP Bank, mục đích để dùng vào việc mua xe ô tô gia đình. Hợp đồng được ký kết giữa hai bên được thiết lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung không trái với quy định của pháp luật, các bên tham gia ký kết hợp đồng có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, do vậy hợp đồng cho vay vốn có hiệu lực pháp lý đối với các bên.

[3] Về thực hiện hợp đồng: Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi giữa Ngân hàng và hộ gia đình, mục đích phục vụ mua sắm tài sản trong sinh hoạt và tiêu dùng, hợp đồng được xác lập tại thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, nên áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

Xét yêu cầu của Ngân hàng VP Bank yêu cầu ông H và bà L thanh toán các khoản tiền còn nợ tính đến thời điểm 04/5/2021 là 256.295.213 đồng *(hai trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm chín mươi lăm ngàn, hai trăm mười ba đồng),*trong đó nợ gốc là 209.573.232 đồng *(hai trăm linh chín triệu, năm trăm bảy mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi hai đồng);* Nợ lãi trong hạn là 46.721.981 đồng *(bốn mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi mốt ngàn, chín trăm tám mươi mốt đồng)* và tại phiên tòa nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu tính lãi phạt quá hạn số tiền 5.396.974 đồng *(năm triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn, chín trăm bảy mươi tư đồng)*, HĐXX chấp nhận yêu cầu đề nghị trên của nguyên đơn theo quy định tại Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Theo Giấy nhận nợ tiền gốc cuối cùng của ông H và bà L, tại hợp đồng vay vốn và việc giải ngân giữa các bên đều có thỏa thuận lãi suất theo quy định, đến hạn trả nợ nhưng ông H và bà L không trả nợ, Ngân hàng đã chuyển thành khoản nợ quá hạn, điều chỉnh trên từng lần và trên hợp đồng là có cơ sở.

Xét tổng tiền gốc và lãi tính đến thời điểm 04/5/2021 của vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L còn nợ là 256.295.213 đồng *(hai trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm chín mươi lăm ngàn, hai trăm mười ba đồng),* được thực hiện đúng theo nội dung của hợp đồng, đúng quy định của Nhà nước, nên được chấp nhận. Chấp nhận phía nguyên đơn tự nguyện đề nghị miễn tiền phạt quá hạn cho ông H và bà L là 5.396.974 đồng *(năm triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn, chín trăm bảy mươi tư đồng).*

Cần buộc vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VP Bank tổng số tiền còn nợ là 256.295.213 đồng *(hai trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm chín mươi lăm ngàn, hai trăm mười ba đồng)* nêu trên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, cho đến khi thi hành án xong, ông H và bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thanh toán nhưng phải phù hợp với quyết định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về xử lý tài sản đảm bảo: Mặc dù Ngân hàng VP Bank đã có nhiều lần cử cán bộ tín dụng, nhiều lần bằng văn bản đôn đốc và nhắc nhở, tạo điều kiện cho ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L khắc phục và trả nợ cho Ngân hàng nhưng không được, việc thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn, nợ đọng kéo dài ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng VP Bank. Do vậy yêu cầu của Ngân hàng VP Bank về việc đề nghị Tòa án xét xử, đề nghị Nhà nước xử lý tài sản đang thế chấp để thu hồi nợ là có căn cứ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của Ngân hàng VP Bank được chấp nhận nên bị đơn ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật, là phù hợp với Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 463, 464, 465, 466, 467, 468, 470 của Bộ luật Dân sự 2015; Áp dụng Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)*; Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đối với vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L.

Buộc vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 04/5/2021 là 256.295.213 đồng *(hai trăm năm mươi sáu triệu, hai trăm chín mươi lăm ngàn, hai trăm mười ba đồng),* trong đó:

- Khoản tiền nợ gốc: 209.573.232 *(hai trăm linh chín triệu, năm trăm bảy mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi hai đồng).*

- Khoản tiền lãi trong hạn : 46.721.981,đ *(bốn mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi mốt ngàn, chín trăm tám mươi mốt đồng);*

- Đình chỉ việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* yêu cầu vợ chồng ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải trả tiền phạt quá hạn là 5.396.974 đồng *(năm triệu, ba trăm chín mươi sáu ngàn, chín trăm bảy mươi tư đồng).*

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thanh toán nhưng phải phù hợp với quyết định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L không trả đủ số tiền nêu trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La xử lý tài sản cầm cố, thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1807160802593 ngày 01/8/2018 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* với ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L cùng các đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 144 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc ông Hoàng Ngọc H và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 12.814.000,đ *(mười hai triệu, tám trăm mười bốn ngàn đồng)*.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *(VP Bank)* toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.160.000,đ *(sáu triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số AA/2019/0001449 ngày 23/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(ngày 04/5/2021)*, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn *(vắng mặt)* được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã, phường nơi cư trú.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hương

.

.